

CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 64/2003/NĐ-CP ngày 11/6/2003 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 174/1999/NĐ-CP ngày 09/12/1999 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12 tháng 12 năm 1997;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 174/1999/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng như sau:

1. Bỏ Điều 7 về thẩm quyền điều chỉnh mức vốn pháp định.

2. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Điều 8. Điều kiện và phạm vi hoạt động kinh doanh vàng.

1. Tổ chức, cá nhân muốn hoạt động mua bán vàng, sản xuất, gia công vàng trang sức, mỹ nghệ phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Có cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động mua bán vàng, sản xuất, gia công vàng trang sức, mỹ nghệ;

c) Có thợ có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu hoạt động mua bán vàng, sản xuất, gia công vàng trang sức, mỹ nghệ”.

3. Sửa đổi Điều 9 như sau:

“Điều 9. Sản xuất vàng miếng

Căn cứ vào mục tiêu chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp giấy phép sản xuất vàng miếng cho các doanh nghiệp có đủ các điều kiện sau đây:

a) Là doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh hoạt động sản xuất vàng trang sức mỹ nghệ;

b) Có cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất vàng miếng;

c) Có cán bộ quản lý và thợ có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất vàng miếng”.

4. Sửa đổi Điều 11 như sau:

“Điều 11. Xuất khẩu, nhập khẩu vàng trang sức, mỹ nghệ

1. Việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng trang sức, mỹ nghệ thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp và quy định của Thủ tướng Chính phủ về điều hành xuất khẩu, nhập khẩu.

2. Việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng trang sức, mỹ nghệ để tham gia triển lãm, hội chợ thực hiện theo quy định của Chính phủ về hội chợ, triển lãm thương mại”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Xuất khẩu, nhập khẩu vàng nguyên liệu, vàng miếng

1. Việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng nguyên liệu dưới dạng lá, dây, bột, dung dịch, vẩy hàn, muối vàng, các loại vàng trang sức dưới dạng bán thành phẩm thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp và quy định của Thủ tướng Chính phủ về điều hành xuất khẩu, nhập khẩu.

2. Căn cứ vào chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu vàng được xuất khẩu, nhập khẩu vàng nguyên liệu dưới dạng khối, thỏi, hạt, miếng.

3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh vàng có hợp đồng gia công vàng với nước ngoài được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép nhập khẩu vàng nguyên liệu dưới dạng khối, thỏi, hạt, miếng để thực hiện hợp đồng gia công với nước ngoài.

4. Doanh nghiệp có giấy phép khai thác vàng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép xuất khẩu vàng nguyên liệu dưới dạng vàng cốm, thỏi, cục luyện sau khai thác”.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định tại Nghị định số 174/1999/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 1999 đã được sửa đổi ở Điều 1 Nghị định này hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

Điều 3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 65/2003/NĐ-CP ngày 11/6/2003 về tổ chức, hoạt động tư vấn pháp luật.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Nhằm góp phần đáp ứng nhu cầu rộng rãi, đa dạng về tư vấn pháp luật của cá nhân, tổ chức, nâng cao ý thức pháp luật và giúp công dân ứng xử theo pháp luật trong quan hệ đời sống hàng ngày; tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động tư vấn pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về tổ chức, hoạt động tư vấn pháp luật mang tính chất xã hội, không nhằm mục đích thu lợi nhuận của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

Hoạt động tư vấn pháp luật của luật sư theo quy định của Pháp lệnh Luật sư, của Trung tâm Trợ giúp pháp lý của Nhà nước không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.

Điều 2. Hình thức tổ chức và phạm vi hoạt động tư vấn pháp luật

Tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có đủ điều kiện quy định tại Nghị định này thì được thành lập Trung tâm Tư vấn pháp luật theo quy định của Nghị định này để